BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do -Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 05 năm 2022

BẢN TIN ĐỘT XUẤT
CÔNG TRÌNH HỒ CHỨA ĐẠI LẢI - TỈNH VĨNH PHÚC
Nhiệm vụ: Dự báo nguồn nước và xây dựng kế hoạch sử dụng nước phục vụ chỉ đạo điều hành cấp nước cho sản xuất nông nghiệp trên các lưu vực sông Trung du và Đồng bằng Bắc Bộ năm 2022

(Từ ngày 7h00' ngày 24/5 đến 7h00' ngày 25/05/2022)

1. Tình hình nguồn nước hồ: (lúc 7 giờ 00' ngày 24/05/2021)

- Tổng lượng mưa thực đo từ ngày 01/01 đến hiện tại từ 796,8 – 1.614mm.

- Trong 24h qua từ sau 7giờ 23/05 đến 7giờ 24/05 lượng mưa trong lưu vực hồ từ 177 – 508,8 mm.

- Mực nước hồ lúc 7h: 21,08mm; Dung tích hồ: 26,6 triệu m^3 (tương đương 92,2% Wtb)

2. Dự báo mưa và vận hành hồ

- Dự báo khả năng mưa và dòng chảy lũ:

+ Trong 24 giờ tới Từ sau 7giờ 24/05 đến 7giờ 25/05 lượng mưa trong lưu vực hồ từ 2,4 – 7,2 mm; Qtb: 1,8 m^3/s; Qmax: 1,9m^3/s.

+ Trong 3 ngày tới Từ sau 7giờ 24/05 đến 7giờ 27/05 lượng mưa trong lưu vực hồ từ 35,8 – 52,1 mm; Qtb: 1,8 m^3/s; Qmax: 1,9m^3/s.

+ Trong 5 ngày tới Từ sau 7giờ 24/05 đến 7giờ 29/05 lượng mưa trong lưu vực hồ từ 56,6 – 77,5 mm; Qtb: 1,7 m^3/s; Qmax: 1,9m^3/s.

- Dự báo vận hành hồ: dự báo mực nước sẽ tiếp tục tăng và khả năng đạt đến mực nước thiết kế, để đề phòng mưa lớn trên khu vực hồ Đại Lải, khuyến cáo mở tràn xả lũ hồ Đại Lải với lưu lượng từ 20- 100m^3/s.

- Khả năng ngập hạ du: gồm: Huyện Bình Xuyên (TT. Hương Canh, xã Đạo Đức, Bá Hiến, Gia Khánh, Hương Sơn, Quất Lưu, Sơn Lôi, Tân Phong, Tam Hợp, Thanh Lãng, Thiện Kế), Huyện Tam Đảo (xã Minh Quang), TP. Vĩnh Yên (xã Thanh Trù), TX. Phúc Yên (P. Phúc Thắng, Trưng Nhị, Xuân Hòa, xã Cao Minh, Nam Viêm, Tiền Châu), Huyện Yên Lạc (TT Yên Lạc, xã Đồng Cương, Bình Định, Nguyệt Đức)… cần có biện pháp phòng tránh trong sản xuất sinh hoạt.

Bản tin tiếp theo sẽ được phát hành lúc 15 giờ 00 ngày 25/05/2022.

VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI

Phụ lục: Tính toán điều tiết hồ Đại Lải

2.1. Tính toán vận hành hồ theo dự báo nguồn nước đến

Ngày	Giờ	$Q_{đến}$ (m^3/s)	$Z_{hồ}$ (m)	$Z_{hồ}$ - $Z_{hồ}max$ (+/-)	$W_{hồ}$ ($10^6 m^3$)	Tỉ lệ W (%)	$Q_{xả\ max}$ (m^3/s)	Vận hành
24/05	1	1,65	21,06	-0,44	26,5	91,9	0,00	An toàn
	2	1,67	21,06	-0,44	26,5	91,9	0,00	An toàn
	3	1,69	21,06	-0,44	26,5	91,9	0,00	An toàn
	4	1,70	21,06	-0,44	26,5	92,0	0,00	An toàn
	5	1,72	21,06	-0,44	26,5	92,0	0,00	An toàn
	6	1,73	21,07	-0,43	26,5	92,0	0,00	An toàn
	7	1,75	21,08	-0,42	26,6	92,2	0,00	An toàn
	8	1,76	21,08	-0,42	26,6	92,3	0,00	An toàn
	9	1,77	21,42	-0,08	28,4	98,5	0,00	An toàn
	10	1,77	21,42	-0,08	28,4	98,5	0,00	An toàn
	11	1,78	21,42	-0,08	28,4	98,6	0,00	An toàn
	12	1,78	21,42	-0,08	28,3	98,3	50,00	Yêu cầu xả
	13	1,79	22,05	0,55	31,7	110,2	70,00	Yêu cầu xả
	14	1,79	22,05	0,55	31,5	109,4	70,00	Yêu cầu xả
	15	1,80	22,01	0,51	31,3	108,5	70,00	Yêu cầu xả
	16	1,81	21,96	0,46	31,0	107,7	70,00	Yêu cầu xả
	17	1,82	21,91	0,41	30,8	106,8	70,00	Yêu cầu xả
	18	1,83	21,87	0,37	30,5	106,0	70,00	Yêu cầu xả
	19	1,84	21,82	0,32	30,3	105,1	70,00	Yêu cầu xả
	20	1,85	21,78	0,28	30,0	104,2	70,00	Yêu cầu xả
	21	1,85	21,73	0,23	29,8	103,4	70,00	Yêu cầu xả
	22	1,86	21,68	0,18	29,5	102,5	70,00	Yêu cầu xả
	23	1,87	21,64	0,14	29,3	101,7	70,00	Yêu cầu xả
	24	1,87	21,59	0,09	29,0	100,8	70,00	Yêu cầu xả

2 Biểu đồ dự báo lượng mưa và dòng chảy đến hồ

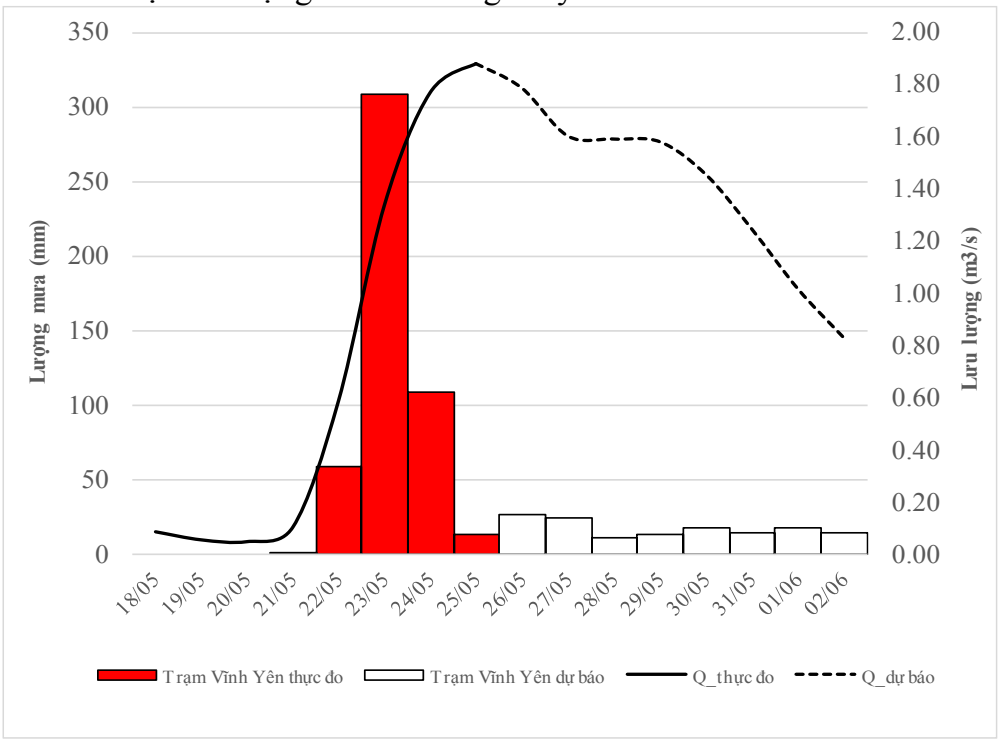
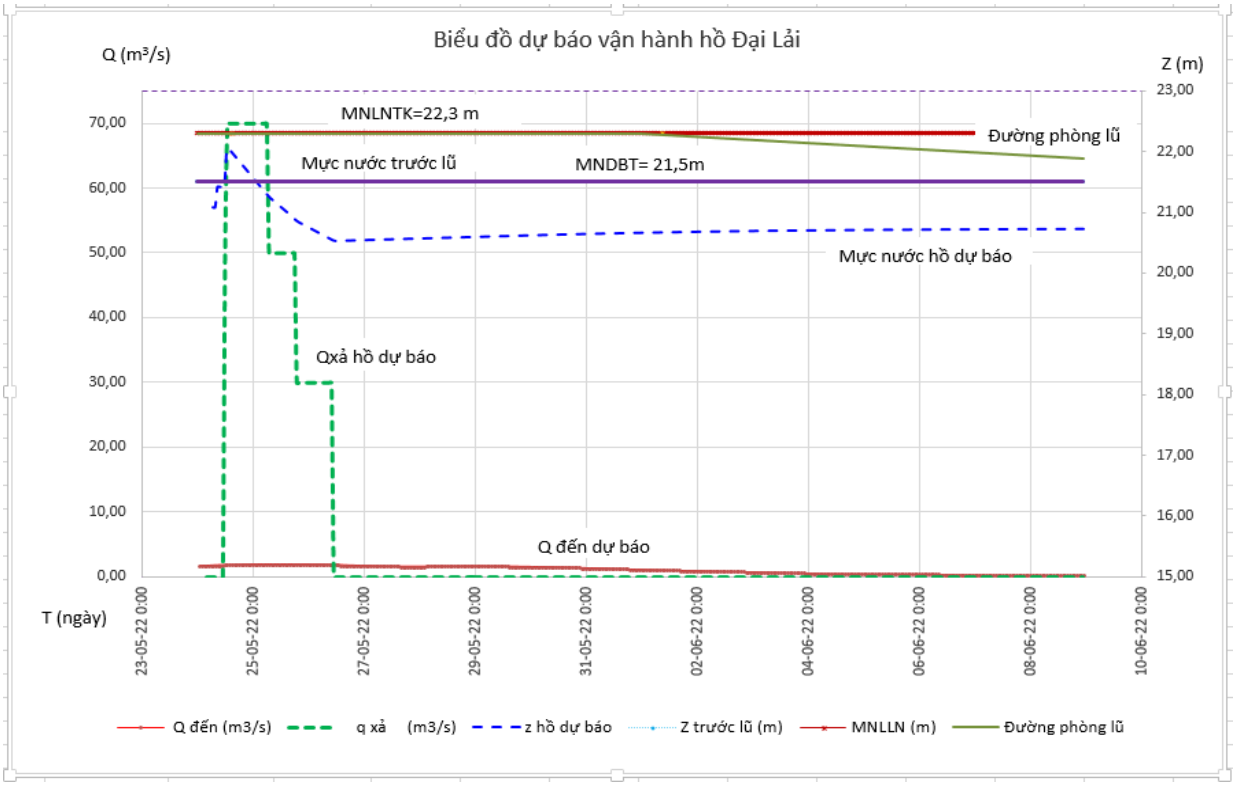
3. Biểu đồ vận hành tích, xả nước hồ dự báo